



Task 1. Choose the correct option to complete the sentence.

1. Cách nào sau đây **không dùng để chào hỏi**:
 - a. Hello.
 - b. Hi.
 - c. What do you do?
 - d. Good afternoon.
2. Để **nói tạm biệt**, chúng ta dùng:
 - a. Bye-bye.
 - b. Nice to meet you too.
 - c. Nice to see you again.
 - d. Good morning, mom.
3. Cách **chào khi gặp ai đó vào buổi sáng** là:
 - a. Good morning.
 - b. Good afternoon.
 - c. Good evening.
 - d. Good night.
4. Để nói: "**Rất vui được gặp lại bạn.**", chúng ta nói:
 - a. Nice to meet you too.
 - b. See you tomorrow.
 - c. Nice to see you again.
 - d. I'm fine. Thank you.
5. "**See you tomorrow.**" có nghĩa là:
 - a. Rất vui được gặp bạn.
 - b. Hẹn gặp bạn vào ngày mai.
 - c. Cảm ơn bạn rất nhiều.
 - d. Chúc ngủ ngon.
6. "**Good night.**" có nghĩa là:
 - a. Rất vui được gặp lại bạn.
 - b. Hẹn gặp bạn vào ngày mai.
 - c. Tốt khỏe. Cảm ơn bạn.
 - d. Chúc ngủ ngon.
7. Câu nào dưới đây có nghĩa là "**Hẹn gặp lại bạn sau.**"?
 - a. See you later.
 - b. Nice to see you again.
 - c. Good night.
 - d. See you tomorrow.
8. "**Good afternoon.**" là cách chào khi:
 - a. Gặp ai đó vào buổi sáng.
 - b. Gặp ai đó vào buổi tối.
 - c. Gặp ai đó vào buổi chiều.
 - d. Chúc bạn buổi tối vui vẻ.
9. Cách đáp lại lời chào "**Good morning, Tony.**" là:
 - a. Good morning, Linda. Nice to see you again.
 - b. How are you?
 - c. Hi, Linda. Nice to meet you.
 - d. Good night, Linda.
10. Cách đáp lại lời chào tạm biệt "**Bye, Quan.**" là:
 - a. Bye, Nam. See you tomorrow.
 - b. Good morning, Nam.
 - c. Nice to meet you.
 - d. I'm very well, thank you.

Task 2. Choose the correct option to complete the sentence.

1. Good _____, class.
 - a. morning
 - b. hello
 - c. fine
 - d. well
2. How _____ you, Quan?
 - a. do
 - b. is
 - c. are
 - d. am

3. Nice to see you ____.
a. later
b. well
c. tomorrow
d. again

4. I'm good, ____ you.
a. thanks
b. thanks you
c. thank you
d. thank

5. Good ____ , Dad.
a. bye-bye
b. night
c. goodbye
d. well

6. Nice to meet you ____.
a. too
b. good
c. fine
d. well

7. Goodbye. See you ____.
a. tomorrow
b. nice
c. fine
d. night

8. Goodbye. See you ____.
a. bye-bye
b. later
c. good
d. nice

9. My ____ is Linda. I'm a student.
a. name
b. name is
c. name's
d. names

10. I'm fine, thank you. ____ you?
a. And
b. Later
c. Good
d. So

Task 3. Read and select the best answer from the given choices.

1. Quan: Good **morning, afternoon, night**....., Mr Loc.
Mr Loc: Good morning, Quan. How **do/old are/are** you?
Quan: I'm very well, **thanks you/thank/thank you** And you?
Mr Loc: I'm very well **too/so/again**

2. Mai: Hi, Linda. Nice to **good/see/hello** you again.
Linda: Hi, Mai. **Who/What/How** are you?
Mai: I'm good, thanks. **Too/How/And** you?
Linda: I'm **nice/well/beautiful**..... Thank you.

3. Mai: Good **bye/night/morning**....., Linda.
Linda: Bye-bye. See you **again/later/too**

Task 4. Draw a line to match the greetings and sentences.

1. It's 7 am . I'm having breakfast.	a. good morning
2. It's 10 pm . I'm going to sleep.	b. good afternoon
3. It's 8 pm . I'm meeting Mr Green.	c. good evening
4. It's 4 pm . I'm leaving Miss Bell's classroom.	d. hello
5. It's 9 am . I am meeting my friend Martin.	e. good night
6. It's 2 pm . I'm entering the library.	f. good bye

Task 5. Match and write.

a. I go to bed at _____	night
b. I go to school in the _____	evening
c. I play in the _____	afternoon
d. I watch television in the _____	morning

Task 6. Read and match

1. Good morning, class.	A. Nice to see you, too.
2. How are you, Mai?	B. Bye, Hoa. See you tomorrow.
3. Goodbye, Miss Hien.	C. Good night.
4. Nice to see you again	D. Good morning, Miss Hien.
5. Good night	E. I'm very well, thank you.

Task 7. Read and circle

Today I go to school from 7:30 to 11:30 in the morning. My classroom is very big. My friends are lovely. We usually say "Hello" every morning. When my teacher comes into classroom, everybody stands up and says "Good morning, teacher". She is a beautiful woman. When our lessons finish, she says "Goodbye, class".

1. I go to school _____ in the morning
A. From 6.30 to 10.30 B. from 7.30 to 11.30
2. My classroom is very _____
A. Big B. small
3. When my teacher comes into the classroom, everybody stands up and say
" _____ "
A. Good morning teacher B. hello teacher
4. My teacher is _____
A. a lovely woman B. a beautiful woman
5. When our lessons finish, our teacher says " _____ "
A. Goodbye class B. good night mum